TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 252/2022/HC-PT
Ngày 15– 4 – 2022
V/v khiếu kiện quyết định hành chính đối với trường hợp thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Văn

Các thẩm phán: Ông Phạm Công Mười

Ông Chung Văn Kết

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Thới Ngọc Bắc – Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Bà Phạm Thị Thanh Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số: 437/2021/TLPT-HC ngày 01 tháng 10 năm 2021 về việc "*Khiếu kiện quyết định hành chính đối với trường hợp thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai*".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 11/2021/HC-ST ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 351/2022/QĐ-PT ngày 25/3/2022; giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Lê Bá H, sinh năm: 1976 (có mặt).

Địa chỉ: Số 68/34 đường Trương Định, khu phố 8, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- Ông Hoàng Luân V, sinh năm: 1978 (vắng mặt). - Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm: 1983 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn T1, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V, bà Nguyễn Thị Thùy T là ông Lê Văn H, sinh năm: 1960 (theo hợp đồng ủy quyền ngày 26/12/2020), (có mặt).

Địa chỉ: Số 1A/32/16 đường T, khu phố 2, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- *Người bị kiện:* - Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Địa chỉ: Số 06A đường 21/8 thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn P- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Minh T– Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (theo giấy ủy quyền ngày 30/11/2020), (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Hoàng - Phó phòng Tài nguyên và Môi trường Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quốc N– Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Địa chỉ: Số 450 đường T, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Long B– Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận (theo giấy ủy quyền số 64/UQ - CTUB ngày 08/01/2021), (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Trần Huỳnh Kiến Trúc – Phó giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- N*gười có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Hoàng Thị Kim H, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 8, phường Phước Mỹ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Bá H, sinh năm: 1976 (theo giấy ủy quyền ngày 19/4/2021), (có mặt)

Địa chỉ: Số 68/34 đường Trương Định, khu phố 8, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của ông Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T, tại phiên đối thoại và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là ông Lê Văn H trình bày:

Thửa đất bị thu hồi theo quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của UBND thành phố P có nguồn gốc ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V, bà Nguyễn Thị Thùy T nhận chuyển nhượng của bà Trần Thị Phố T và đã được Ủy ban nhân dân thành phố P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và

tài sản khác gắn liền với đất số hiệu BK 770939 ngày 14/9/20212. Quyết định thu hồi và quyết định bồi thường của Ủy ban nhân dân thành phố P ghi không đúng số thửa, không đúng tờ bản đồ so với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà người khởi kiện được cấp; Các quyết định ban hành không tuân thủ theo quy định của Điều 43, Điều 67, Điều 69 Luật đất đai năm 2013, Điều 8, Điều 9 Nghị định 43/NĐ-CP, Nghị định 47/NĐ-CP của Chính phủ và luật khiếu nại năm 2011; dự án phải được 85% người dân chấp thuận thì Ủy ban nhân dân thành phố mới được lập dự án, người khởi kiện không được biết về việc thu hồi đất của Ủy ban thành phố chỉ khi được mời lên nhận tiền đền bù thì mới được tống đạt quyết định thu hồi đất; người khởi kiện sử dụng đất không vi phạm pháp luật thì phải được bồi thường chứ không phải hỗ trợ; người khởi kiện không trực tiếp sản xuất nông nghiệp nhưng có kinh doanh thì khi bị thu hồi đất phải được chuyển đổi nghề nhưng không được giải quyết; về giá đất Ủy ban thành phố bồi thường 70.000đ/m^2 là không đúng với giá đất thực tế. Dự án này đến nay đã hết hiệu lực pháp luật. Các quyết định làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện nên yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T (lần 2);

- Hủy quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2013 của Chủ tịch UBND thành phố P về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T (lần đầu);

- Hủy quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của UBND thành phố P về việc thu hồi đất do hộ ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy T khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố P;

- Hủy quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của UBND thành phố P về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy T khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố P;

- Hủy quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 25/12/2013 của UBND thành phố P về việc hỗ trợ bổ sung chênh lệch về đất cho hộ ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy T khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố P.

Tại văn bản ngày 07/12/2020, người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân thành phố P là ông Trần Minh Ttrình bày:

- Đối với Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố P về việc thu hồi đất do hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố P.

Về nguồn gốc đất: ngày 14/9/2012 Ủy ban nhân dân thành phố cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn

Thị Thùy T, với diện tích đất 398,3m2, đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa số 79, tờ bản đồ số 03, phường Mỹ Hải.

Thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố P. Ngày 17/10/2017 Ủy ban nhân dânthành phố P ban hành Thông báo số 111/TB-UBND về việc dự kiến thu hồi 233,7m2 thửa đất số 16 tờ bản đồ số 17 chủ sử dụng đất hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T, thuộc phường Mỹ Hải để thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố P.

Ngày 24/11/2017 Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hải lập biên bản kiểm kê, đo đạc hiện trường đối với diện tích 247thửa đất số 16 diện tích 233,8m2, thửa 83 diện tích 13,2m2 tờ bản đồ số 17, của hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T, chủ sử dụng đất và phường Mỹ Hải xác nhận.

Ngày 26/4/2018 Ủy ban nhân dân thành phố P ban hành Thông báo số 422/TB-UBND về việc điều chỉnh Thông báo số 111/TB UBND ngày 17/10/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố P. Nội dung điều chỉnh: từ: "thửa đất số 16 tờ bản đồ số 17, diện tích 233,7m2 , phường Mỹ Hải" thành: "thửa đất số 16,83 tờ bản đồ số 17, diện tích 247,0m2 , phường Mỹ Hải". Lý do điều chỉnh: do thay đổi số thửa và diện tích đất.

Ngày 01/4/2019, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 317/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T sử dụng tại phường Mỹ Hải để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, với diện tích 247,0m2 đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa đất số 16, 83 tờ bản đồ số 17 phường Mỹ Hải.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 quy định Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trong các trường hợp sau đây: "Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương".

Căn cứ Điều 63 Luật Đất đai năm 2013 quy định về việc thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng phải dựa trên các căn cứ sau đây: "1. Dự án thuộc các trường hợp thu hồi đất quy định tại Điều 61 và Điều 62 của Luật này"; "2. Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt"; "3. Tiến độ sử dụng đất thực hiện dự án".

- Căn cứ khoản 2 Điều 66 Luật Đất đai năm 2013 quy định thẩm quyền thu hồi đất như sau: Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thu hồi đất trong các trường hợp sau đây: a) Thu hồi đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; b) Thu hồi đất ở của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam.

Ngày 01/4/2019, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 317/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V,

Nguyễn Thị Thùy T sử dụng tại phường Mỹ Hải để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, với diện tích 247,0m^2 đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa đất số 16, 83 tờ bản đồ số 17 phường Mỹ Hải là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố P về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố P.

Ngày 01/4/2019, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 317/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T sử dụng tại phường Mỹ Hải để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, với diện tích 247,0m^2 đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa đất số 16, 83 tờ bản đồ số 17 phường Mỹ Hải.

Cùng ngày Ủy ban nhân dân thành phố P ban hành Quyết định số 319/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T sử dụng tại phường Mỹ Hải sử để thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố P, với tổng số tiền : 81.435.900 đồng, cụ thể:

Bồi thường đất trồng cây hàng năm: 247m^2 x 70.000đồng/m^2 x 1,71 29.565.900 đồng.

Hỗ trợ 3 lần giá đất nông nghiệp: 247m^2 x 70.000đồng/m^2 x 3 lần = 51.870.000 đồng.

Tại Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố P đã bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T là căn cứ theo quy định pháp luật hiện hành như sau:

Căn cứ Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố P. Trong đó, đối với nhóm đất nông nghiệp như sau: Giá đất của thửa đất cần định giá giá đất trong Bảng giá đất kỳ 2015-2019 x hệ số điều chỉnh giá (hệ số điều chỉnh giá đất là 1,71 đối với trồng cây hàng năm).

Căn cứ Bảng giá các loại đất kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (Ban hành kèm theo Quyết định số 106/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận) quy định như sau: "giá đất nông nghiệp trồng cây hàng năm tại địa bàn thành phố P, có đơn giá là: 70.000 đồng/m^2".

Căn cứ Điểm a, Khoản 15, Điều 1 Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, như sau: "Hộ gia đình, cá nhân khi bị thu hồi đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở trong

khu dân cư nhưng không được công nhận là đất ở, đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường, trong khu dân cư thuộc thị trấn, thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghiệp theo loại đất và vị trí của thửa đất thu hồi còn được hỗ trợ bằng 03 lần giá đất nông nghiệp cùng loại đất và cùng vị trí quy định trong Bảng giá đất của UBND tỉnh. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ không được vượt quá giá đất ở của thửa đất đó".

Ngày 06/6/2019 Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh ban hành Thông báo số975/TB-TTPTQĐ; ngày 26/6/2019 Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh ban hành Thông báo số 1095/TB-TTPTQĐ; ngày 16/7/2019 Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh ban hành Thông báo số 1209/TB-TTPTQĐ; ngày 06/5/2020 Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh ban hành Thông báo số 388/ TB-TTPTQĐ mời hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, nhưng ông Nguyễn Anh Thư không đến nhận tiền và bàn giao mặt bằng.

Ngày 30/7/2019 Phòng Tài nguyên và môi trường thành phố phối hợp Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh, Ủy ban nhân dân phường, Ủy ban mặt trận tổ quốc và các đoàn thể phường Mỹ Hải mời 4 hộ nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, nhưng các hộ không đồng ý nhận tiền và bàn giao mặt bằng (trong đó có hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T).

- Đối với Quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P về việc giải quyết khiếu nại của hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T (lần đầu).

Ngày 01/4/2019, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 317/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T sử dụng tại phường Mỹ Hải để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, với diện tích 247,0m2 đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa đất số 16, 83 tờ bản đồ số 17 phường Mỹ Hải.

Cùng ngày Ủy ban nhân dân thành phố P ban hành Quyết định số 319/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T sử dụng tại phường Mỹ Hải sử để thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố P, với tổng số tiền : 81.435.900 đồng.

Không đồng ý với Quyết định thu hồi, Quyết định bồi thường, hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T gửi đơn khiếu nại đến Ủy ban nhân dân thành phố P.

Ngày 02/10/2019, Ủy ban nhân dân thành phố P phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức buổi đối thoại trực tiếp với hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T (người được ủy quyền là ông Lê Văn H).

Ngày 07/10/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P ban hành Quyết định số 3066/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Anh Thư (lần đầu). Tại Điều 1 quyết định giải quyết như sau:Không chấp nhận nội dung khiếu nại của hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T; Giữ nguyên nội dung Quyết định số 317/QĐ-UBND và Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của UBND thành phố P.

Đối chiếu với quy định nêu trên. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P ban hành quyết định giải quyết đơn khiếu nại (lần đầu) đối với hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T là đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định.

- Đối với Quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố P về việc hỗ trợ, bổ sung chênh lệch về đất cho hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố P.

Ngày 01/4/2019, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 317/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T sử dụng tại phường Mỹ Hải để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, với diện tích 247,0m2 đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa đất số 16, 83 tờ bản đồ số 17 phường Mỹ Hải.

Cùng ngày Ủy ban nhân dân thành phố P ban hành Quyết định số 319/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T sử dụng tại phường Mỹ Hải sử để thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố P, với tổng số tiền : 81.435.900 đồng.

Thực hiện văn bản số 4936/UBND-TCDNC ngày 05/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc áp dụng một số chính sách bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất tại các dự án trên địa bàn theo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 678-TB/TU.

Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân thành phố ban hành Quyết định số 1865/QĐ UBND về việc hỗ trợ bổ sung chênh lệch về đất cho hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T sử dụng tại phường Mỹ Hải để thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố P, với số tiền như sau: 247m^2 x 01lần x 171.300 đồng = 42.311.100 đồng.

Từ những nội dung trình bày nêu trên, Ủy ban nhân dân thành phố P đề nghị tòa án nhân dân tỉnh bác toàn bộ nội dung khởi kiện của ông bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T.

Tại văn bản ngày 08/01/2021, người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận là ông Nguyễn Long Btrình bày:

- Về nguồn gốc đất:

Ngày 14/9/2012, Ủy ban nhân dân thành phố P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T với diện tích 398,3m^2 đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa đất số 79, tờ bản đồ số 03, phường Mỹ Hải. Năm 2017, khi Nhà nước thực hiện đo đạc và chỉnh lý bản đồ địa chính thì thửa đất trên được tách thành 02 thửa đất số 16 và 83, tờ bản đồ số 17 phường Mỹ Hải.

- Việc thu hồi, bồi thường đất:

Thực hiện dự án Trụ sở làm việc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, ngày 01/4/2019 Ủy ban nhân dân thành phố P ban hành Quyết định số

317/QĐ-UBND thu hồi diện tích 247m2 đất bằng trồng cây hàng năm khác do ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V, bà Nguyễn Thị Thùy T đang sử dụng, trong đó: Thửa đất số 16, tờ bản đồ số 17 thu hồi diện tích 233,8m2; Thửa đất số 83, tờ bản đồ số 17 thu hồi diện tích 13,2m^2; đồng thời ban hành Quyết định số 319/QĐ-UBND bồi thường, hỗ trợ cho ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T với tổng số tiền là 81.435.900 đồng, trong đó: bồi thường đất trồng cây hàng năm số tiền là 29.565.900 đồng; hỗ trợ đất nông nghiệp trong địa giới phường số tiền là 51.870.000 đồng.

Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân thành phố P ban hành Quyết định số 1865/QĐ-UBND hỗ trợ bổ sung chênh lệch về đất cho ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T với số tiền là 42.311.100 đồng.

- Việc giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P:

Không đồng ý với các Quyết định bồi thường của Ủy ban nhân dân thành phố P, ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T khiếu nại đến Ủy ban nhân dân thành phố P. Vụ việc đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P giải quyết lần đầu tại Quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 với nội dung: "Không chấp thuận các nội dung khiếu nại của ông Lê Bá H, Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T. Giữ nguyên nội dung Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố P".

- Việc giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

Sau khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P ban hành quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu, ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T tiếp tục khiếu nại đến Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu: nâng giá bồi thường, hỗ trợ về đất; bồi thường đất đúng theo số thửa, số tờ bản đồ đã được Ủy ban nhân dân thành phố P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2012.

Qua kiểm tra toàn bộ hồ sơ vụ việc và căn cứ quy định pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh xét thấy:

Đối với yêu cầu nâng giá bồi thường, hỗ trợ đất.

Việc Ủy ban nhân dân thành phố P áp dụng đơn giá 70.000 đồng/m2 đối với đất nông nghiệp trồng cây hàng năm quy định tại Bảng giá các loại đất kỳ 2015 - 2019 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 106/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh và áp dụng hệ số điều chỉnh là 1,71 tại Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận để bồi thường cho ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng Trụ sở làm việc Chi nhánh ngân hàng chính sách xã hội tỉnh là phù hợp quy định của pháp luật và thực tế với hệ số giá bồi thường tại khu vực dự án. Tổng số tiền được bồi thường đất là 29.565.900 đồng (247m^2 x 70.000 đồng x 1,71).

Ngoài số tiền bồi thường, ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T còn được hỗ trợ 03 lần giá đất nông nghiệp theo quy định tại điểm a, khoản 15 Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể: "Đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường, trong khu dân cư thuộc thị trấn, thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghiệp

theo loại đất và vị trí của thửa đất thu hồi còn được hỗ trợ bằng 03 lần giá đất nông nghiệp cùng loại đất và cùng vị trí quy định trong Bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh". Tổng số tiền được hỗ trợ là 51.870.000 đồng (247m^2 x 70.000 đồng x 03).

Để đảm bảo công bằng giữa các dự án trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 3980/UBND-TCDNC ngày 18/9/2019 và được Thường trực Tỉnh ủy chấp thuận tại Thông báo số 678-TB/TU ngày 29/11/2019 (chấp thuận chủ trương hỗ trợ thêm chênh lệch về đất khi thu hồi thực hiện dự án Trụ sở làm việc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh với số tiền là 171.300 đồng/m2). Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố P đã bồi thường bổ sung cho ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T với số tiền là 42.311.100 đồng là có căn cứ.

Như vậy, việc Ủy ban nhân dân thành phố P bồi thường, hỗ trợ cho ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T với số tiền là 501.000 đồng/m^2 là có cơ sở, phù hợp tình hình thực tế tại địa phương.

Đối với yêu cầu thu hồi, bồi thường đúng theo số thửa, số tờ bản đồ đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Các thửa đất bị thu hồi số 16 và 83, tờ bản đồ số 17 phường Mỹ Hải là tương ứng với thửa đất số 79, tờ bản đồ số 03 phường Mỹ Hải đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp ngày 14/9/2012, tại thực địa và trên hồ sơ địa chính không có thay đổi về hình thể và được Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hải xác nhận sử dụng đất ổn định, không tranh chấp. Việc đo đạc và chỉnh lý bản đồ địa chính là do yêu cầu quản lý và thuộc thẩm quyền của cơ quan quản lý Nhà nước Vi vậy, việc ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T yêu cầu thu hồi, bồi thường đúng theo số thửa, số tờ bản đồ đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trước đây là không có cơ sở để xem xét giải quyết.

Từ các căn cứ trên, ngày 01/7/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quyết định số 1037/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T có nội dung:

- Việc ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T khiếu nại yêu cầu nâng giá bồi thường, hỗ trợ đất đã được Ủy ban nhân dân thành phố P bồi thường, hỗ trợ bổ sung tại Quyết định số tại Quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 25/12/2019.

- Không chấp thuận nội dung khiếu nại yêu cầu bồi thường đất đúng theo số thửa, số tờ bản đồ đã được Ủy ban nhân dân thành phố P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2012.

- Giữ nguyên các nội dung khác tại Quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P về giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T.

Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T là đúng thẩm quyền, nội dung giải quyết đúng pháp luật.

Yêu cầu ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T đưa ra các chứng cứ chứng minh để yêu cầu Tòa án giải quyết hủy các Quyết định: Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T (lần 2); Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố P: Quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày | 07/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T; Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 về việc thu hồi đất của của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở làm việc Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 về việc bồi thường hỗ trợ cho ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T; Quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 về việc bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T để thực hiện dự án Trụ sở chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 11/2021/HC-ST ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Căn cứ vào: Khoản 1, 2 điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 3, 4 điều 32; điểm a khoản 3 điều 116; điều 157; điều 164; điểm a khoản 2 Điều 193; điều 194; điều 206; điều 213 Luật Tố tụng Hành chính năm 2015; Điểm a khoản 3 Điều 62; điều 66; điều 69; điều 74; điều 75; điều 84; điều 114 Luật đất đai năm 2013; Điều 18; điều 21; điều 31; điều 33; điều 40 Luật khiếu nại năm 2011; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V, bà Nguyễn Thị Thùy T về việc yêu cầu hủy các quyết định hành chính:

- Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố P về việc thu hồi đất do hộ ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy T khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố P;

- Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của Uỷ ban nhân dân thành phố P về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy T khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố P;

- Quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố P về việc hỗ trợ bổ sung chênh lệch về đất cho hộ ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy T khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố P.

- Quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của Chủ tịch UBND thành phố P về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Bá

Hùng, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T (lần đầu);

-Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T (lần 2);.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 14/6/2021 người khởi kiện ông Lê Bá H và đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện làm đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người kháng cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm: Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Luật tố tụng hành chính; các đương sự tham gia tố tụng tại phiên tòa chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung kháng cáo: Đối với diện tích đất thu hồi nhà nước đã bồi thường và hỗ trợ đúng quy định. Đất nông nghiệp và diện tích đất nhỏ nên khi thu hồi nhà nước không hỗ trợ chuyển đổi nghề là đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Lê Bá H và đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của người khởi kiện, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy việc Toà sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T là có căn cứ, bởi các lẽ sau:

[1] Xét về nguồn gốc đất:

Xét về nguồn gốc đất: thửa đất số 79, tờ bản đồ số 03 phường Mỹ Hải, diện tích 398,3m, mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác; được Ủy ban nhân dân thành phố P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 770939 ngày 14/9/2012 cho ông Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T.

Theo bản tự kê khai của chủ sử dụng đất, biên bản kiểm kê đo đạc tại hiện trường, xác nhận nguồn gốc sử dụng đất, loại đất, vị trí thửa đất, tình trạng sử dụng đất ngày 09/01/2018 của Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hải thì phần diện tích đất hộ ông Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T bị thu hồi 247m2 đất trồng cây hàng năm khác thuộc thửa đất số 16, 83 tờ bản đồ số 17 (tương ứng một phần thửa đất số 79, tờ bản đồ số 03 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 770939 ngày 14/9/2012); Hiện trạng sử dụng ổn định, không tranh chấp.

Thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành quyết định về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết và đã ban hành các thông báo về việc thu hồi đất để bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án. Ủy ban nhân dân thành phố P đã ban hành Thông báo số 541/TB-UBND và Thông báo số 422/TB-UBND ngày 26/4/2018 điều chỉnh về số thửa, tờ bản đồ. Ngày 01/4/2019 Ủy ban nhân dân thành phố P đã ban hành quyết định thu hồi đất số 317/QĐ- UBND thu hồi 247m" của ông Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T là đúng với quy định tại điều 62, điều 63 và điều 66, điều 69 của Luật đất đai năm 2013.

[2] Về bồi thường, hỗ trợ:

Tại khoản 1 điều 75 Luật đất đai năm 2013 quy định về điều kiện được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế – xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng:

1. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không phải là đất thuê trả tiền thuê đất hàng năm, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận) hoặc có đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này ngày chia được cấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 điều 77 của Luật này;..".

Khoản 2 Điều 74 Luật đất đai năm 2013 quy định nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất: "Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất".

Đồng thời, theo quy định tại khoản 3, điểm đ khoản 4 Điều 114 Luật đất đai 2013 thì " Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giá đất cụ thể. Cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức việc xác định giá đất cụ thể. Trong quá trình thực hiện cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh được thuê tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất để tư vấn xác định giá đất cụ thể" và " Giá đất cụ thể được sử dụng làm căn cứ tính tiền bồi thường khi thu hồi đất".

Căn cứ vào quy định trên, năm 2018 nhà nước thu hồi đất của Ông Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T thì Ủy ban nhân dân tỉnh NinhThuận đã ban hành quyết định 356/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 phê duyệt hệ số điều chỉnh để xác định giá đất cụ thể thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: "Đối với nhóm đất nông nghiệp như sau: giá đất của thửa đất cần định giá = giá đất trong bảng giá định kỳ 2015 – 2019 x hệ số điều chỉnh giá (hệ số điều chỉnh giá đất là 1,71 đối với trồng cây hàng năm)".

Thửa đất mà ông Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T bị nhà nước thu hồi là đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác nên được bồi thường, hỗ trợ theo giá đất nông nghiệp. Tại thời điểm thu hồi đất, giá đất nông nghiệp

trồng cây hàng năm tại địa bàn thành phố P có đơn giá là 70.000đ/m2 theo bảng giá các loại đất kỳ 2015 – 2019. Theo nguyên tắc bồi thường về đất thì diện tích bị thu hồi có nguồn gốc là đất nông nghiệp nên sẽ được bồi thường theo giá đất nông nghiệp, giá đất xem xét bồi thường là phù hợp bảng giá đất. Vì vậy, Ủy ban nhân dân thành phố P căn cứ vào bảng giá đất nông nghiệp tại địa bàn để áp dụng tính bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất số tiền 29.565.900đ là có căn cứ.

Ngoài ra, quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố P còn hỗ trợ giá đất 03 lần giá đất nông nghiệp theo quy định tại điểm a khoản 15 điều 1 quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận: "Hộ gia đình, cá nhân khi bị thu hồi đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở trong khu dân cư nhưng không được công nhận là đất ở, đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường, trong khu dân cư thuộc thị trấn, thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghiệp theo loại đất và vị trí của thửa đất thu hồi còn được hỗ trợ bằng 03 lần giá đất nông nghiệp cùng loại đất và cùng vị trí quy định trong bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ không được vượt quá giá đất ở của thửa đất đó", số tiền được hỗ trợ là 51.870.000đ. Việc hỗ trợ là đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản trên đất: theo biên bản kiểm kê, đo đạc hiện trường ngày 24/11/2017 của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Ninh Thuận thì tài sản trên thửa đất bị thu hồi có 04 trụ bê tông kích thước (0,15 x 0,15) x 1,5m. Biên bản xác nhận thời điểm xây dựng năm 2010. Tại phiên tòa, ông Lê Bá H xác định 04 trụ này được dùng để cắm mốc vào năm 2012. Các đương sự không tranh chấp về việc bồi thường này.

Xét mục đích thu hồi đất để xây dựng trụ sở chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận thuộc trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế-xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng theo khoản 3 Điều 62 Luật đất đai 2013, Nhà nước là chủ thể bồi thường, hỗ trợ. Do đó, ông Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T yêu cầu bồi thường theo giá đất thị trường là không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Về hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất, hỗ trợ đào tạo chuyển đổi, tìm kiếm việc làm khi Nhà nước thu hồi đất:

Tại khoản 1 Điều 20 Nghị định 47 của Chính Phủ quy định: " Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định sau đây: a) Hỗ trợ bằng tiền không quá 05 lần giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất của địa phương... ; b) Mức hỗ trợ cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định căn cứ vào điều kiện thực tế ở địa phương".

Theo quy định khoản 2 Điều 31 quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định về hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp: "Mức hỗ trợ theo hình thức bằng tiền mức 2 (hai) lần giá đất nông nghiệp cùng loại theo bảng giá đất Ủy ban nhân dân tỉnh quy định đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu

hồi; diện tích được hỗ trợ không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp tại địa phương".

Tại điều 84 Luật đất đai 2013 quy định: "1) hộ gia đình cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp, khi nhà nước thu hồi đất nông nghiệp mà không có đất nông nghiệp để bồi thường thì ngoài việc bồi thường bằng tiền còn được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm... 2) Đối với hộ gia đình cá nhân sử dụng đất ở kết hợp kinh doanh dịch vụ mà nguồn thu nhập chính là từ hoạt động kinh doanh dịch vụ khi nhà nước thu hồi đất mà phải di chuyển chỗ ở thì được vay vốn tín dụng ưu đãi để phát triển sản xuất, kinh doanh. Trường hợp người có đất thu hồi còn trong độ tuổi lao động thì được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm.".

Ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V, bà Nguyễn Thị Thùy T không trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất thu hồi và không có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp, cũng không có chứng cứ về việc kinh doanh trên đất, hiện trạng đất khi thu hồi là đất trống nên không thuộc diện được hưởng chính sách hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất và hỗ trợ đào tạo chuyển đổi tìm kiếm việc làm khi Nhà nước thu hồi đất.

Từ những phân tích trên, các quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 về việc thu hồi đất, quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất được ban hành đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục và có căn cứ về nội dung.

Về giải quyết khiếu nại:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P giải quyết khiếu nại lần đầu tại quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2019. Quyết định giải quyết khiếu nại đã không chấp nhận nội dung khiếu nại, giữ nguyên quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất.

Tuy nhiên, ngày 25/12/2019 để đảm bảo công bằng giữa các dự án trên địa bàn tỉnh, sau khi xin chủ trương và được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận, Ủy ban nhân dân thành phố P đã ban hành quyết định số 1865/QĐ – UBND về việc hỗ trợ bổ sung chênh lệch về đất cho ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V, bà Nguyễn Thị Thùy T 171.300đ/1m" với số tiền 42.311.100đ là đã áp dụng đầy đủ các chính sách đặc thù phù hợp.

Việc ban hành các quyết định bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho ông Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy T là đã đảm bảo quyền lợi, thực hiện theo đúng quy định tại điểm a khoản 1, điều 5 Nghị định 47/2014NĐ – CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ; điều 74, 75 Luật đất đai 2013. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận giải quyết khiếu nại lần hai tại quyết định số 1036/QĐ UBND ngày 01/7/2020 có nội dung: " việc khiếu nại nâng giá bồi thường, hỗ trợ đất đã được Ủy ban nhân dân thành phố P bồi thường bổ sung cho bà tại quyết định số 1865/QĐ – UBND ngày 25/12/2019; không chấp thuận nội dung yêu cầu bồi thường đất đúng theo số thửa, số tờ bản đồ đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; giữ nguyên nội dung khác tại quyết định số 3066/ QĐ-UBND ngày 07/10/2013 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu".

Căn cứ mà Ủy ban ban nhân dân thành phố P ban hành quyết định số số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 về việc thu hồi đất, quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất như phân tích ở trên là phù hợp với quy định của pháp luật, như vậy nội dung các quyết định giải quyết khiếu nại số 3036/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P, quyết định số 1036/QĐ - UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận đều đúng nên không có căn cứ để hủy bỏ.

Từ những phân tích trên cho thấy việc Tòa sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm người kháng cáo không có tình tiết mới nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo. Do đó bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên người khởi kiện phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính.

- Không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Bá H và ông Lê Văn H – đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện; giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2021/HCST ngày 04/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận. Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V, bà Nguyễn Thị Thùy T về việc yêu cầu hủy các quyết định hành chính:

- Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố P về việc thu hồi đất do hộ ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy T khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố P;

- Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của Uỷ ban nhân dân thành phố P về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy T khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố P;

- Quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố P về việc hỗ trợ bổ sung chênh lệch về đất cho hộ ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy T khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố P.

- Quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của Chủ tịch UBND thành phố P về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Bá

Hùng, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T (lần đầu).

- Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy T (lần 2).

2. Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Lê Bá H và ông Hoàng Luân V, bà Nguyễn Thị Thùy T có ông Lê Văn H – đại diện theo ủy quyền, mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo các biên lai thu số 0025737; 0025738 cùng ngày 16/6/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận. Ông Lê Bá H, ông Lê Văn H đã nộp xong.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao(1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM(1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM(1);
- TAND tỉnh Ninh Thuận(1);
- VKSND tỉnh Ninh Thuận(1);
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận(1);
- NKK(3);
- NBK(3);
- NLQ (1)
- Lưu HS (1), VP (2) N.THUY 15b.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thành Văn